

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
1	NGUYỄN HỮU	AN	13/08/2005	Nam	12A1	01	120001		
2	NGUYỄN NGỌC	AN	10/09/2005	Nam	12A1	01	120002		
3	NGUYỄN QUỲNH	AN	20/03/2005	Nữ	12A2	01	120003		
4	NGUYỄN VĂN	AN	09/11/2005	Nam	12A3	01	120004		
5	TRẦN VĂN	AN	07/12/2005	Nam	12A3	01	120005		
6	LÊ QUỐC	ANH	24/09/2005	Nam	12A1	01	120006		
7	LÊ THỊ BẢO	ANH	02/09/2005	Nữ	12A3	01	120007		
8	LÊ THỊ LAN	ANH	30/04/2005	Nữ	12A1	01	120008		
9	NGÔ ĐỨC	ANH	25/07/2005	Nam	12A4	01	120009		
10	NGUYỄN MẠNH	ANH	03/04/2005	Nam	12A2	01	120010		
11	NGUYỄN QUỐC	ANH	22/01/2005	Nam	12A1	01	120011		
12	NGUYỄN THỊ CHÂU	ANH	22/06/2005	Nữ	12A2	01	120012		
13	NGUYỄN THỊ MAI	ANH	07/11/2005	Nữ	12A3	01	120013		
14	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	13/05/2005	Nữ	12A4	01	120014		
15	NGUYỄN TUẤN	ANH	22/06/2005	Nam	12A4	01	120015		
16	PHẠM THỊ	ANH	05/05/2005	Nữ	12A1	01	120016		
17	LÊ NGỌC	ÁNH	07/01/2005	Nữ	12A4	01	120017		
18	NGUYỄN ĐÌNH	BÁCH	22/12/2005	Nam	12A3	01	120018		
19	NGUYỄN TRUNG	BẮC	14/05/2005	Nam	12A1	01	120019		
20	BÙI THỊ THANH	BÌNH	04/12/2005	Nữ	12A1	01	120020		
21	TRẦN NGUYỄN THU	CHANG	15/05/2005	Nữ	12A1	01	120021		
22	NGUYỄN MAI	CHI	06/07/2005	Nữ	12A1	01	120022		
23	PHẠM QUỲNH	CHI	13/01/2005	Nữ	12A2	01	120023		
24	VŨ QUYẾT	CHIẾN	03/01/2005	Nam	12A2	01	120024		
25	CAO THỊ NGỌC	CHINH	07/04/2005	Nữ	12A2	02	120025		
26	NGUYỄN BÁ	CÔNG	25/01/2005	Nam	12A4	02	120026		
27	ĐẶNG ĐỨC	CƯỜNG	04/01/2005	Nam	12A1	02	120027		
28	NGUYỄN MẠNH	CƯỜNG	12/01/2005	Nam	12A3	02	120028		
29	NGUYỄN NGỌC	CƯỜNG	30/06/2005	Nam	12A4	02	120029		
30	NGUYỄN VIỆT	CƯỜNG	02/02/2005	Nam	12A4	02	120030		
31	NGUYỄN NGỌC	DIỆU	24/05/2005	Nữ	12A2	02	120031		
32	LÊ NGỌC	DOANH	18/02/2005	Nam	12A2	02	120032		
33	ĐỖ VĂN	DŨNG	12/04/2005	Nam	12A4	02	120033		
34	NGUYỄN ANH	DŨNG	08/04/2005	Nam	12A3	02	120034		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
CỠ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
35	NGUYỄN ANH	DŨNG	17/06/2005	Nam	12A1	02	120035		
36	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	20/02/2005	Nam	12A2	02	120036		
37	NGUYỄN TRỌNG	DŨNG	25/06/2005	Nam	12A1	02	120037		
38	HOÀNG ĐẠI	DƯƠNG	18/10/2005	Nam	12A4	02	120038		
39	NGUYỄN TÙNG	DƯƠNG	13/01/2005	Nam	12A3	02	120039		
40	NGUYỄN TRỌNG	ĐẠO	17/05/2005	Nam	12A3	02	120040		
41	LÊ THÀNH	ĐẠT	16/10/2005	Nam	12A4	02	120041		
42	NGUYỄN VĂN	ĐẠT	13/07/2005	Nam	12A1	02	120042		
43	TẠ MINH HOÀNG	ĐẠT	04/04/2005	Nam	12A2	02	120043		
44	VŨ BÁ	ĐIỆP	24/04/2005	Nam	12A1	02	120044		
45	NGUYỄN VĂN	ĐỊNH	07/06/2005	Nam	12A4	02	120045		
46	NGUYỄN ANH	ĐOÀN	13/10/2005	Nam	12A4	02	120046		
47	NGUYỄN HIẾU	ĐÔNG	15/08/2005	Nam	12A3	02	120047		
48	NGÔ ANH	ĐỨC	26/11/2005	Nam	12A4	02	120048		
49	NGUYỄN THỊ MỸ	ĐỨC	20/04/2005	Nữ	12A1	03	120049		
50	ĐÀM THỊ THANH	GIANG	11/10/2005	Nữ	12A3	03	120050		
51	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	22/12/2005	Nữ	12A1	03	120051		
52	TRẦN THỊ THU	HÀ	21/09/2005	Nữ	12A2	03	120052		
53	NGUYỄN THỊ	HẢI	14/12/2005	Nữ	12A4	03	120053		
54	TRỊNH NGỌC	HẢI	31/07/2005	Nam	12A3	03	120054		
55	ĐÀM ĐÌNH	HẢO	27/01/2005	Nam	12A1	03	120055		
56	SÁI THỊ MỸ	HẠNH	16/05/2005	Nữ	12A3	03	120056		
57	NGUYỄN THU	HIỀN	26/11/2005	Nữ	12A3	03	120057		
58	BÙI MINH	HIẾU	14/02/2005	Nam	12A3	03	120058		
59	ĐỖ MINH	HIẾU	19/11/2005	Nam	12A3	03	120059		
60	ĐỖ TRUNG	HIẾU	17/09/2005	Nam	12A1	03	120060		
61	LÊ MINH	HIẾU	29/03/2005	Nam	12A4	03	120061		
62	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	14/11/2005	Nam	12A2	03	120062		
63	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	22/01/2005	Nam	12A3	03	120063		
64	NGUYỄN VĂN	HÒA	09/04/2005	Nam	12A4	03	120064		
65	NGUYỄN DƯƠNG	HUY	28/02/2005	Nam	12A4	03	120065		
66	NGUYỄN TUẤN	HUY	15/04/2005	Nam	12A4	03	120066		
67	TRẦN ĐỨC	HUY	21/11/2005	Nam	12A3	03	120067		
68	VŨ ĐÌNH	HUY	02/04/2005	Nam	12A1	03	120068		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2023
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
69	VŨ TRƯỜNG	HUY	22/11/2005	Nam	12A3	03	120069		
70	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	01/08/2005	Nữ	12A2	03	120070		
71	TẠ THỊ THANH	HUYỀN	05/08/2005	Nữ	12A4	03	120071		
72	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	31/10/2005	Nam	12A2	03	120072		
73	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	24/06/2005	Nam	12D5	04	120073		
74	PHẠM QUỐC	HÙNG	18/08/2005	Nam	12A3	04	120074		
75	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	23/04/2005	Nữ	12A4	04	120075		
76	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG	24/02/2005	Nữ	12A1	04	120076		
77	NGUYỄN THỊ VIỆT	HƯƠNG	17/11/2005	Nữ	12A4	04	120077		
78	NGUYỄN XUÂN	KHÁNH	25/08/2005	Nam	12A3	04	120078		
79	VŨ QUỐC	KHÁNH	31/08/2005	Nam	12A3	04	120079		
80	VŨ BÁ	KHIÊM	13/11/2005	Nam	12A3	04	120080		
81	NGUYỄN MINH	KHÔI	02/08/2005	Nam	12A4	04	120081		
82	ĐỖ TRUNG	KIÊN	07/10/2005	Nam	12A1	04	120082		
83	DƯƠNG THỊ HUYỀN	LINH	19/09/2005	Nữ	12A3	04	120083		
84	ĐỒNG HÀ	LINH	27/01/2005	Nữ	12A1	04	120084		
85	ĐỖ THỊ HUYỀN	LINH	16/09/2005	Nữ	12A3	04	120085		
86	LÝ DIỆU	LINH	19/10/2005	Nữ	12A2	04	120086		
87	NGUYỄN KHÁNH	LINH	11/02/2005	Nữ	12A4	04	120087		
88	NGUYỄN NGỌC	LINH	24/12/2005	Nữ	12A4	04	120088		
89	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	13/09/2005	Nữ	12A2	04	120089		
90	NGUYỄN THỊ NGỌC	LINH	09/01/2005	Nữ	12A1	04	120090		
91	NGUYỄN THỊ NGỌC	LINH	05/11/2005	Nữ	12A1	04	120091		
92	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	07/01/2005	Nữ	12A3	04	120092		
93	THÁI THỊ	LINH	07/02/2005	Nữ	12A1	04	120093		
94	VŨ TUẤN	LINH	02/07/2005	Nam	12A2	04	120094		
95	ĐOÀN HỮU	LUÂN	08/05/2005	Nam	12A1	04	120095		
96	ĐỖ VĂN	LƯƠNG	22/09/2005	Nam	12A3	04	120096		
97	NGÔ THẢO	LY	01/05/2005	Nữ	12A3	05	120097		
98	NGUYỄN HỒNG	MAI	15/02/2005	Nữ	12A2	05	120098		
99	TRẦN ĐỨC	MẠNH	28/10/2005	Nam	12A4	05	120099		
100	NGUYỄN QUANG	MINH	16/07/2005	Nam	12A4	05	120100		
101	NGUYỄN QUANG	MINH	24/09/2005	Nam	12A3	05	120101		
102	NGUYỄN THỊ	MINH	26/04/2005	Nữ	12A3	05	120102		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
103	NGUYỄN THỊ HUỆ	MINH	09/03/2005	Nữ	12A3	05	120103		
104	PHẠM ĐỨC	MINH	02/04/2005	Nam	12A3	05	120104		
105	ĐỖ THẾ	MỪNG	22/01/2005	Nam	12A1	05	120105		
106	NGUYỄN THIÊN	MỸ	08/08/2005	Nam	12A1	05	120106		
107	NGÔ THẾ	NAM	29/09/2005	Nam	12A2	05	120107		
108	TRỊNH PHƯƠNG	NAM	24/05/2005	Nam	12A1	05	120108		
109	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	NGÂN	04/02/2005	Nữ	12A1	05	120109		
110	PHẠM THANH	NGÂN	26/04/2005	Nam	12A1	05	120110		
111	NGUYỄN THỊ	NGÂN	14/09/2005	Nữ	12A4	05	120111		
112	NGUYỄN HOÀI	NGỌC	23/01/2005	Nữ	12A4	05	120112		
113	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	02/08/2005	Nữ	12A4	05	120113		
114	LƯU THỊ	NGUYỆT	21/04/2005	Nữ	12A1	05	120114		
115	NGUYỄN MINH	NGUYỆT	11/03/2005	Nữ	12A2	05	120115		
116	TRẦN DUY	NHẬT	28/10/2005	Nam	12A4	05	120116		
117	VŨ LONG	NHẬT	05/01/2005	Nam	12A2	05	120117		
118	DƯƠNG THỊ KIM	NHUNG	19/01/2005	Nữ	12A2	05	120118		
119	PHẠM CẨM	NHUNG	11/02/2005	Nữ	12A2	05	120119		
120	NGUYỄN THỊ NHẬT	NHƯ	02/12/2005	Nữ	12A3	05	120120		
121	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	05/12/2005	Nữ	12A2	06	120121		
122	PHAN THỊ	OANH	03/03/2005	Nữ	12A1	06	120122		
123	DƯƠNG ĐẠI	PHONG	26/09/2005	Nam	12A2	06	120123		
124	LÊ THỊ HÀ	PHƯƠNG	19/06/2005	Nữ	12A1	06	120124		
125	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	03/07/2005	Nam	12A4	06	120125		
126	ĐINH MINH	QUÂN	04/10/2005	Nam	12A2	06	120126		
127	ĐOÀN MINH	QUÂN	03/08/2005	Nam	12A2	06	120127		
128	LÊ DANH	QUÂN	23/03/2005	Nam	12A3	06	120128		
129	NGUYỄN VĂN	QUÂN	12/02/2005	Nam	12A4	06	120129		
130	TRỊNH HỒNG	QUÂN	12/02/2005	Nam	12A2	06	120130		
131	NGUYỄN ĐỨC	QUYÊN	14/01/2005	Nam	12A3	06	120131		
132	NGÔ THỊ NGỌC	QUỲNH	08/03/2005	Nữ	12A4	06	120132		
133	NGUYỄN VĂN	SÁNG	04/08/2005	Nam	12A4	06	120133		
134	ĐÀM TRUNG	SƠN	09/04/2005	Nam	12A1	06	120134		
135	ĐẶNG CÔNG	SƠN	02/12/2005	Nam	12A3	06	120135		
136	NGUYỄN ĐAN	SƠN	14/06/2005	Nam	12A4	06	120136		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
137	NGUYỄN TRỌNG	SƠN	18/12/2005	Nam	12A4	06	120137		
138	TRƯƠNG VĂN	SỸ	28/04/2005	Nam	12A2	06	120138		
139	NGÔ ANH	TÀI	29/08/2005	Nam	12A4	06	120139		
140	HOÀNG CÔNG	TÂM	31/03/2005	Nam	12A1	06	120140		
141	VŨ ĐỨC	TÂM	31/07/2005	Nam	12A1	06	120141		
142	HOÀNG ĐỨC	TÂN	12/12/2005	Nam	12A4	06	120142		
143	TRẦN XUÂN	TÂN	23/01/2005	Nam	12A2	06	120143		
144	NGÔ THỊ	THANH	16/10/2005	Nữ	12A3	06	120144		
145	ĐỖ XUÂN	THÀNH	11/06/2005	Nam	12A1	07	120145		
146	BÙI PHƯƠNG	THẢO	12/01/2005	Nữ	12A3	07	120146		
147	LÊ THANH	THẢO	19/04/2005	Nam	12A1	07	120147		
148	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	29/03/2005	Nam	12A4	07	120148		
149	BÙI VĂN	THỊNH	05/10/2005	Nam	12A2	07	120149		
150	NGUYỄN VĂN	THỊNH	16/04/2005	Nam	12A2	07	120150		
151	ĐỖ HOÀI	THU	11/12/2005	Nữ	12A3	07	120151		
152	NGUYỄN DUY	THUẬN	26/06/2005	Nam	12A3	07	120152		
153	NGUYỄN THỊ	THUẬN	28/07/2005	Nữ	12A4	07	120153		
154	DƯƠNG NGỌC	THÙY	06/08/2005	Nam	12A4	07	120154		
155	NGUYỄN THỊ	THÚY	15/12/2005	Nữ	12A1	07	120155		
156	PHẠM THỊ MINH	THU	29/08/2005	Nữ	12A2	07	120156		
157	TRẦN VĂN	TIẾN	03/06/2005	Nam	12A4	07	120157		
158	NGUYỄN QUỐC	TOÀN	06/06/2005	Nam	12A4	07	120158		
159	HOÀNG THỊ THU	TRANG	06/12/2005	Nữ	12A1	07	120159		
160	LÊ HUYỀN	TRANG	17/04/2005	Nữ	12A2	07	120160		
161	NGUYỄN THỊ	TRANG	09/01/2005	Nữ	12A1	07	120161		
162	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	04/07/2005	Nữ	12A3	07	120162		
163	NGUYỄN THÙY	TRANG	24/12/2005	Nữ	12A4	07	120163		
164	TRẦN THỊ THU	TRANG	25/08/2005	Nữ	12A3	07	120164		
165	TRẦN THU	TRANG	02/11/2005	Nữ	12A1	07	120165		
166	VŨ HÀ	TRANG	26/11/2005	Nữ	12A1	07	120166		
167	VŨ THU	TRANG	16/05/2005	Nữ	12A2	07	120167		
168	NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	04/11/2005	Nam	12A2	07	120168		
169	NGÔ THỊ	TUYẾT	23/07/2005	Nữ	12A1	08	120169		
170	HOÀNG THANH	TÙNG	29/03/2005	Nam	12A3	08	120170		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
171	HUỖNH ANH	TÙNG	03/02/2005	Nam	12A3	08	120171		
172	NGUYỄN DUY	TÙNG	23/03/2005	Nam	12A3	08	120172		
173	NGUYỄN PHƯƠNG	UYÊN	26/09/2005	Nữ	12A3	08	120173		
174	DƯƠNG THỊ	VÂN	20/02/2005	Nữ	12A2	08	120174		
175	NGUYỄN CẨM	VÂN	14/10/2005	Nữ	12A4	08	120175		
176	NGUYỄN ĐÀO ANH	VIỆT	08/08/2005	Nam	12A2	08	120176		
177	ĐÀO XUÂN	XÂM	17/02/2005	Nam	12A4	08	120177		
178	NGÔ DIỆP	YẾN	11/06/2005	Nữ	12A4	08	120178		
179	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	14/04/2005	Nữ	12A2	08	120179		
180	TRƯỜNG	AN	20/12/2005	Nam	12D7	08	120180		
181	NGUYỄN THU	AN	12/12/2005	Nữ	12D3	08	120181		
182	TỔNG BẢO	AN	10/12/2005	Nữ	12D3	08	120182		
183	ĐÀO BẢO	ANH	09/11/2004	Nữ	12D2	08	120183		
184	ĐỖ DƯƠNG TÚ	ANH	14/11/2005	Nữ	12D3	08	120184		
185	HOÀNG LINH	ANH	13/09/2005	Nữ	12D1	08	120185		
186	HOÀNG THỊ LAN	ANH	21/09/2005	Nữ	12D3	08	120186		
187	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	ANH	08/01/2005	Nữ	12D1	08	120187		
188	LÊ NGUYỄN NAM	ANH	15/05/2005	Nữ	12D7	08	120188		
189	LÊ THỊ HẢI	ANH	28/03/2005	Nữ	12D3	08	120189		
190	LÊ TUẤN	ANH	24/06/2005	Nam	12D5	08	120190		
191	NGÔ TÚ	ANH	03/11/2005	Nam	12D6	08	120191		
192	NGUYỄN DUY	ANH	03/12/2005	Nam	12D4	08	120192		
193	NGUYỄN KỶ	ANH	30/01/2005	Nam	12D6	09	120193		
194	NGUYỄN LÂM	ANH	07/09/2005	Nữ	12D1	09	120194		
195	NGUYỄN MAI	ANH	14/09/2005	Nữ	12D2	09	120195		
196	NGUYỄN MINH	ANH	21/03/2005	Nữ	12D1	09	120196		
197	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	01/01/2005	Nữ	12D2	09	120197		
198	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	28/03/2005	Nữ	12D4	09	120198		
199	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	01/06/2005	Nữ	12D1	09	120199		
200	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	01/08/2005	Nữ	12D6	09	120200		
201	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	15/10/2005	Nữ	12D4	09	120201		
202	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	25/12/2005	Nữ	12D8	09	120202		
203	NGUYỄN QUỲNH	ANH	13/01/2005	Nữ	12D2	09	120203		
204	NGUYỄN THỊ ĐỨC	ANH	26/08/2005	Nữ	12D6	09	120204		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
205	NGUYỄN THỊ MINH	ANH	10/04/2005	Nữ	12D6	09	120205		
206	NGUYỄN TUẤN	ANH	20/04/2005	Nam	12D7	09	120206		
207	TRẦN THỊ DIỆU	ANH	02/03/2005	Nữ	12D2	09	120207		
208	TRẦN THỊ PHƯƠNG	ANH	14/10/2005	Nữ	12D8	09	120208		
209	TRẦN THỊ VI	ANH	15/12/2005	Nữ	12D3	09	120209		
210	TRỊNH TUẤN	ANH	27/07/2005	Nam	12D3	09	120210		
211	VŨ NGỌC	ANH	12/06/2005	Nữ	12D6	09	120211		
212	BÙI THỊ NGỌC	ÁNH	04/05/2005	Nữ	12D5	09	120212		
213	ĐÀM THỊ NGỌC	ÁNH	10/08/2005	Nữ	12D7	09	120213		
214	ĐOÀN THỊ MINH	ÁNH	10/02/2005	Nữ	12D2	09	120214		
215	HOÀNG MINH	ÁNH	22/10/2005	Nữ	12D1	09	120215		
216	LÊ NGỌC	ÁNH	18/01/2005	Nữ	12D1	09	120216		
217	NGUYỄN MINH	ÁNH	02/11/2005	Nữ	12D5	10	120217		
218	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	28/06/2005	Nữ	12D3	10	120218		
219	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	16/07/2005	Nữ	12D2	10	120219		
220	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	11/07/2005	Nữ	12D2	10	120220		
221	NGUYỄN GIA	BẢO	22/04/2005	Nam	12D2	10	120221		
222	NGUYỄN THỊ	BẮC	07/09/2005	Nữ	12D2	10	120222		
223	ĐỖ THỊ	BÌNH	25/09/2005	Nữ	12D4	10	120223		
224	LÊ VĂN	BÌNH	28/11/2005	Nam	12D5	10	120224		
225	NGUYỄN THỊ	BÌNH	03/02/2005	Nữ	12D1	10	120225		
226	NGÔ NGỌC	BÍCH	09/11/2005	Nữ	12D8	10	120226		
227	NGUYỄN THỊ NGỌC	BÍCH	10/12/2005	Nữ	12D4	10	120227		
228	BÙI BẢO	CHÂM	02/01/2005	Nữ	12D8	10	120228		
229	NGUYỄN HÀ	CHI	10/09/2005	Nữ	12D1	10	120229		
230	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	05/01/2005	Nữ	12D1	10	120230		
231	PHẠM THỊ KIM	CHI	26/09/2005	Nữ	12D5	10	120231		
232	TRƯƠNG MAI	CHI	10/11/2005	Nữ	12D8	10	120232		
233	ĐÀM THẬN	CÔNG	24/01/2005	Nam	12D8	10	120233		
234	NGUYỄN THÁI	CƠ	23/02/2005	Nam	12D4	10	120234		
235	LƯU THỊ	CÚC	02/09/2005	Nữ	12D7	10	120235		
236	NGUYỄN KHẮC	CƯỜNG	20/01/2005	Nam	12D7	10	120236		
237	NGUYỄN MẠNH	CƯỜNG	20/10/2005	Nam	12D6	10	120237		
238	LÊ HOÀNG	DIU	24/02/2005	Nữ	12D1	10	120238		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
239	LƯƠNG THỊ KIM	DUNG	09/11/2005	Nữ	12D4	10	120239		
240	NGUYỄN THỊ	DUNG	20/11/2005	Nữ	12D5	10	120240		
241	VŨ THỊ	DUNG	20/03/2005	Nữ	12D5	11	120241		
242	ĐỒNG MẠNH	DUY	02/04/2005	Nam	12D8	11	120242		
243	TẠ VĂN	DUY	12/02/2005	Nam	12D4	11	120243		
244	NGUYỄN TẤN	DŨNG	05/10/2005	Nam	12D7	11	120244		
245	NGUYỄN TRÍ	DŨNG	12/10/2005	Nam	12D8	11	120245		
246	VƯƠNG TIẾN	DŨNG	07/09/2005	Nam	12D8	11	120246		
247	ĐỖ THỊ	DƯƠNG	22/03/2005	Nữ	12D8	11	120247		
248	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	08/02/2005	Nữ	12D3	11	120248		
249	NGUYỄN TÙNG	DƯƠNG	05/03/2005	Nam	12D8	11	120249		
250	NGUYỄN TÙNG	DƯƠNG	28/06/2005	Nam	12D5	11	120250		
251	NGUYỄN VĂN ĐẠI	DƯƠNG	18/07/2005	Nam	12D4	11	120251		
252	HOÀNG	DƯƠNG	22/08/2005	Nam	12D6	11	120252		
253	NGUYỄN QUANG	ĐẠO	17/06/2005	Nam	12D8	11	120253		
254	LÊ DANH	ĐẠT	01/06/2005	Nam	12D3	11	120254		
255	LÊ TIẾN	ĐẠT	30/06/2005	Nam	12D5	11	120255		
256	NGÔ DUY	ĐẠT	20/11/2005	Nam	12D6	11	120256		
257	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	10/08/2005	Nam	12D5	11	120257		
258	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	26/11/2005	Nam	12D8	11	120258		
259	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	02/05/2005	Nam	12D3	11	120259		
260	NGUYỄN ĐỨC	ĐẠT	24/12/2005	Nam	12D5	11	120260		
261	VƯƠNG ĐÌNH	ĐẠT	19/07/2005	Nam	12D8	11	120261		
262	PHẠM VŨ	ĐOÀN	26/01/2005	Nam	12D7	11	120262		
263	NGUYỄN ĐỨC	ĐÔNG	17/11/2005	Nam	12D6	11	120263		
264	NGUYỄN HỮU	ĐÔNG	09/06/2005	Nam	12D8	11	120264		
265	ĐẶNG HUỲNH	ĐỨC	14/10/2005	Nam	12D8	12	120265		
266	LƯƠNG MINH	ĐỨC	12/05/2005	Nam	12D6	12	120266		
267	NGUYỄN ĐÌNH	ĐỨC	22/10/2005	Nam	12D7	12	120267		
268	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	16/08/2005	Nam	12D3	12	120268		
269	VŨ ĐÌNH	ĐỨC	08/03/2005	Nam	12D7	12	120269		
270	BÙI THỊ HƯƠNG	GIANG	22/02/2005	Nữ	12D4	12	120270		
271	ĐỒNG THỊ TRÀ	GIANG	10/03/2005	Nữ	12D8	12	120271		
272	ĐỒNG VĂN TRƯỜNG	GIANG	07/07/2005	Nam	12D7	12	120272		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
273	NGUYỄN THỊ HÀ	GIANG	04/06/2005	Nữ	12D2	12	120273		
274	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	03/02/2005	Nữ	12D3	12	120274		
275	NGUYỄN THỊ QUỲNH	GIANG	15/11/2005	Nữ	12D8	12	120275		
276	VŨ THỊ	GIANG	02/09/2005	Nữ	12D5	12	120276		
277	ĐÌNH QUANG	HÀ	05/08/2005	Nam	12D6	12	120277		
278	LÊ PHẠM THANH	HÀ	30/12/2004	Nữ	12D2	12	120278		
279	NGUYỄN DIỆU	HÀ	01/10/2005	Nữ	12D4	12	120279		
280	NGUYỄN NGỌC	HÀ	23/06/2005	Nữ	12D3	12	120280		
281	NGUYỄN THỊ HỒNG	HÀ	23/06/2005	Nữ	12D7	12	120281		
282	NGUYỄN VĂN	HÀ	03/08/2005	Nam	12D7	12	120282		
283	SÁI THỊ THU	HÀ	20/01/2005	Nữ	12D5	12	120283		
284	NGUYỄN LƯU ANH	HẢI	13/12/2005	Nam	12D5	12	120284		
285	TRƯƠNG VĂN	HẢI	01/02/2005	Nam	12D5	12	120285		
286	LÊ MINH	HẢO	04/09/2005	Nữ	12D1	12	120286		
287	NGUYỄN THỊ MỸ	HẠ	26/03/2005	Nữ	12D5	12	120287		
288	HOÀNG THỊ BÍCH	HẠNH	11/07/2005	Nữ	12D7	12	120288		
289	NGÔ THỊ	HẠNH	06/08/2005	Nữ	12D4	13	120289		
290	NGUYỄN HỒNG	HẠNH	03/07/2005	Nữ	12D7	13	120290		
291	ĐỖ THỊ	HẰNG	12/12/2005	Nữ	12D5	13	120291		
292	LƯU THỊ	HẰNG	11/11/2005	Nữ	12D2	13	120292		
293	NGUYỄN THỊ	HẰNG	15/09/2005	Nữ	12D7	13	120293		
294	PHẠM THANH	HẰNG	21/02/2005	Nữ	12D1	13	120294		
295	PHẠM THỊ MINH	HẰNG	28/11/2005	Nữ	12D4	13	120295		
296	TRẦN VĂN	HIỀN	01/07/2005	Nam	12D7	13	120296		
297	ĐÌNH THỊ THU	HIỀN	06/11/2005	Nữ	12D3	13	120297		
298	HOÀNG THỊ THU	HIỀN	04/05/2005	Nữ	12D4	13	120298		
299	ĐỖ MINH	HIẾU	23/10/2005	Nam	12D1	13	120299		
300	ĐỖ THỊ	HIẾU	10/05/2005	Nữ	12D8	13	120300		
301	LÊ TRUNG	HIẾU	07/03/2005	Nam	12D7	13	120301		
302	NGÔ VĂN	HIẾU	29/06/2005	Nam	12D8	13	120302		
303	NGUYỄN ĐÌNH	HIẾU	03/08/2005	Nam	12D8	13	120303		
304	NGUYỄN ĐỨC	HIẾU	23/09/2005	Nam	12D5	13	120304		
305	NGUYỄN ĐỨC	HIẾU	18/11/2005	Nam	12D6	13	120305		
306	NGUYỄN THỊ	HIẾU	21/10/2005	Nữ	12D3	13	120306		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
307	NGUYỄN VĂN	HIẾU	15/12/2005	Nam	12D6	13	120307		
308	TÔ MINH	HIẾU	17/03/2005	Nam	12D3	13	120308		
309	HOÀNG TUẤN	HIỆP	06/02/2005	Nam	12D3	13	120309		
310	ĐỖ THỊ	HOA	21/12/2005	Nữ	12D4	13	120310		
311	KHÔNG THỊ THANH	HOA	25/07/2005	Nữ	12D6	13	120311		
312	NGUYỄN THỊ MAI	HOA	20/07/2005	Nữ	12D3	13	120312		
313	DƯƠNG THỊ	HOÀN	12/11/2005	Nữ	12D2	14	120313		
314	NGUYỄN DUY	HOÀNG	31/08/2005	Nam	12D6	14	120314		
315	NGUYỄN ĐỨC	HOÀNG	24/05/2005	Nam	12D7	14	120315		
316	TẠ VŨ	HOÀNG	16/10/2005	Nam	12D7	14	120316		
317	TRẦN HUY	HOÀNG	24/10/2005	Nam	12D7	14	120317		
318	NGUYỄN THỊ	HÒA	26/07/2005	Nữ	12D3	14	120318		
319	BÙI KIM	HỒNG	08/02/2005	Nữ	12D2	14	120319		
320	NGUYỄN THỊ	HỒNG	15/07/2005	Nữ	12D8	14	120320		
321	NGUYỄN THỊ KIM	HUỆ	11/10/2005	Nữ	12D3	14	120321		
322	ĐÀM QUANG	HUY	01/02/2005	Nam	12D7	14	120322		
323	LÊ GIA	HUY	21/10/2005	Nam	12D2	14	120323		
324	NGUYỄN QUỐC	HUY	14/09/2005	Nam	12D5	14	120324		
325	NGUYỄN VĂN	HUY	16/11/2005	Nam	12D6	14	120325		
326	TRƯƠNG QUANG	HUY	09/03/2005	Nam	12D5	14	120326		
327	ĐÀM THỊ THU	HUYỀN	07/07/2005	Nữ	12D3	14	120327		
328	ĐẶNG THỊ NGỌC	HUYỀN	18/05/2005	Nữ	12D2	14	120328		
329	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	01/03/2005	Nữ	12D4	14	120329		
330	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	12/07/2005	Nữ	12D6	14	120330		
331	NHÂM THỊ THANH	HUYỀN	21/01/2005	Nữ	12D8	14	120331		
332	PHẠM KHÁNH	HUYỀN	04/08/2005	Nữ	12D1	14	120332		
333	TRẦN THỊ THANH	HUYỀN	29/01/2005	Nữ	12D8	14	120333		
334	VŨ THỊ DIỆU	HUYỀN	04/03/2005	Nữ	12D6	14	120334		
335	KIỀU TUẤN	HÙNG	31/12/2005	Nam	12D6	14	120335		
336	NGUYỄN QUANG	HÙNG	30/11/2005	Nam	12D3	14	120336		
337	ĐÀM THỊ THANH	HƯƠNG	05/10/2005	Nữ	12D7	15	120337		
338	HOÀNG THỊ THU	HƯƠNG	03/08/2005	Nữ	12D4	15	120338		
339	NGUYỄN DIỆU	HƯƠNG	16/02/2005	Nữ	12D7	15	120339		
340	NGUYỄN MAI	HƯƠNG	08/06/2005	Nữ	12D4	15	120340		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
341	NGUYỄN QUỲNH	HƯƠNG	16/08/2005	Nữ	12D8	15	120341		
342	NGUYỄN THANH	HƯƠNG	14/06/2005	Nữ	12D6	15	120342		
343	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	21/02/2005	Nữ	12D2	15	120343		
344	NGUYỄN LƯƠNG	KHANG	08/03/2005	Nam	12D4	15	120344		
345	ĐÀM THẬN	KHÁNH	21/12/2005	Nam	12D8	15	120345		
346	NGUYỄN NAM	KHÁNH	02/04/2005	Nam	12D1	15	120346		
347	NGUYỄN NGỌC	KHÁNH	31/10/2005	Nam	12D6	15	120347		
348	TRẦN VĂN	KHÁNH	07/02/2005	Nam	12D2	15	120348		
349	VŨ VĂN	KHÁNH	02/11/2005	Nam	12D8	15	120349		
350	NGUYỄN MINH	KIÊN	11/02/2005	Nam	12D5	15	120350		
351	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	25/02/2005	Nam	12D3	15	120351		
352	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	20/02/2005	Nam	12D8	15	120352		
353	CAO NGỌC	LAN	02/04/2005	Nữ	12D2	15	120353		
354	NGUYỄN THỊ	LAN	11/08/2005	Nữ	12D6	15	120354		
355	NGUYỄN THỊ	LAN	07/10/2005	Nữ	12D4	15	120355		
356	NGUYỄN THỊ NGỌC	LAN	13/03/2005	Nữ	12D2	15	120356		
357	DƯƠNG TÙNG	LÂM	26/04/2005	Nam	12D8	15	120357		
358	NGUYỄN THỊ	LÂM	10/01/2005	Nữ	12D5	15	120358		
359	NGUYỄN THỊ	LÊ	07/03/2005	Nữ	12D5	15	120359		
360	CAO THỊ BÍCH	LIÊN	14/02/2005	Nữ	12D7	15	120360		
361	NGUYỄN HỒNG	LIÊN	15/07/2005	Nữ	12D3	16	120361		
362	NGUYỄN KIM	LIÊN	06/11/2005	Nữ	12D2	16	120362		
363	NGUYỄN THỊ	LIÊN	11/01/2005	Nữ	12D3	16	120363		
364	CAO HÀ	LINH	08/07/2005	Nữ	12D2	16	120364		
365	CHU THỊ MAI	LINH	21/01/2005	Nữ	12D2	16	120365		
366	ĐỒNG THỊ THÙY	LINH	09/08/2005	Nữ	12D5	16	120366		
367	ĐỖ KHÁNH	LINH	26/08/2005	Nữ	12D3	16	120367		
368	LƯƠNG THỊ KHÁNH	LINH	21/10/2005	Nữ	12D3	16	120368		
369	LƯƠNG THÙY	LINH	18/08/2005	Nữ	12D2	16	120369		
370	NGÔ NGỌC	LINH	13/05/2005	Nữ	12D1	16	120370		
371	NGUYỄN QUANG	LINH	27/01/2005	Nam	12D3	16	120371		
372	NGUYỄN THỊ	LINH	23/09/2005	Nữ	12D4	16	120372		
373	NGUYỄN THỊ MAI	LINH	01/01/2005	Nữ	12D2	16	120373		
374	NGUYỄN THÙY	LINH	07/10/2005	Nữ	12D4	16	120374		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
375	PHẠM KHÁNH	LINH	18/09/2005	Nữ	12D4	16	120375		
376	TÔ BẢO	LINH	29/06/2005	Nữ	12D1	16	120376		
377	VI KHÁNH	LINH	21/09/2005	Nữ	12D1	16	120377		
378	VƯƠNG THỊ	LINH	05/12/2005	Nữ	12D6	16	120378		
379	MAI THU	LOAN	11/09/2005	Nữ	12D3	16	120379		
380	NGUYỄN THANH	LONG	15/10/2005	Nam	12D4	16	120380		
381	VƯƠNG TUẤN	LONG	08/11/2005	Nam	12D8	16	120381		
382	PHẠM ĐỨC	LỘC	23/07/2005	Nam	12D6	16	120382		
383	TRẦN THỊ	LƯƠNG	09/06/2005	Nữ	12D3	16	120383		
384	ĐÀM THỊ	LY	19/10/2005	Nữ	12D1	16	120384		
385	NGUYỄN THỊ DIỆU	LY	13/08/2005	Nữ	12D5	17	120385		
386	NGUYỄN THỊ NGỌC	LY	12/06/2005	Nữ	12D8	17	120386		
387	TRẦN KHÁNH	LY	13/10/2005	Nữ	12D6	17	120387		
388	TRẦN THỊ THẢO	LY	27/01/2005	Nữ	12D7	17	120388		
389	HOÀNG THỊ	MAI	05/03/2005	Nữ	12D3	17	120389		
390	NGUYỄN THỊ QUỲNH	MAI	17/05/2005	Nữ	12D7	17	120390		
391	NGUYỄN THỊ THANH	MAI	08/08/2005	Nữ	12D7	17	120391		
392	NGUYỄN THỊ XUÂN	MAI	23/11/2005	Nữ	12D8	17	120392		
393	TRIỆU NGỌC	MAI	17/05/2005	Nữ	12D8	17	120393		
394	LA VĂN	MẠNH	17/06/2005	Nam	12D2	17	120394		
395	LƯU ĐỨC	MẠNH	12/12/2005	Nam	12D4	17	120395		
396	PHẠM THỊ	MẾN	28/10/2005	Nữ	12D6	17	120396		
397	CHỦ HOÀNG	MINH	29/10/2005	Nam	12D7	17	120397		
398	ĐỖ TRẦN	MINH	01/10/2005	Nam	12D6	17	120398		
399	HOÀNG LÊ	MINH	19/12/2005	Nam	12D2	17	120399		
400	KHÔNG TỬ	MINH	07/05/2005	Nữ	12D4	17	120400		
401	NGUYỄN ANH	MINH	26/01/2005	Nam	12D1	17	120401		
402	NGUYỄN QUANG	MINH	15/08/2005	Nam	12D2	17	120402		
403	TRẦN HOÀNG TUẤN	MINH	09/09/2005	Nam	12D7	17	120403		
404	TRẦN NHẬT	MINH	12/11/2005	Nữ	12D6	17	120404		
405	BÙI THỊ TRÀ	MY	17/06/2005	Nữ	12D4	17	120405		
406	NGUYỄN THỊ TRÀ	MY	21/04/2005	Nữ	12D2	17	120406		
407	NGUYỄN TRÀ	MY	14/09/2005	Nữ	12D1	17	120407		
408	BÙI QUỐC	NAM	11/08/2005	Nam	12D2	17	120408		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
409	ĐÀO HẢI	NAM	16/04/2005	Nam	12D2	18	120409		
410	ĐỖ TIẾN	NAM	19/10/2005	Nam	12D7	18	120410		
411	ĐỖ VĂN	NAM	05/04/2005	Nam	12D5	18	120411		
412	KHÔNG THÀNH	NAM	21/12/2005	Nam	12D8	18	120412		
413	LA VĂN	NAM	30/06/2005	Nam	12D6	18	120413		
414	NGUYỄN PHƯƠNG	NAM	29/04/2005	Nam	12D6	18	120414		
415	TRẦN ĐỨC	NAM	10/10/2005	Nam	12D4	18	120415		
416	TRẦN GIA HẢI	NAM	27/06/2005	Nam	12D8	18	120416		
417	ĐÀM ÍCH	NĂNG	15/06/2005	Nam	12D5	18	120417		
418	ĐÀM THỊ	NGA	19/12/2005	Nữ	12D3	18	120418		
419	VŨ THỊ THANH	NGA	11/01/2005	Nữ	12D4	18	120419		
420	ĐÀM THỊ	NGÂN	14/12/2005	Nữ	12D7	18	120420		
421	ĐỖ THỊ	NGÂN	12/12/2005	Nữ	12D8	18	120421		
422	LƯU THỊ THÙY	NGÂN	19/02/2005	Nữ	12D3	18	120422		
423	NGUYỄN THỊ	NGÂN	08/12/2005	Nữ	12D4	18	120423		
424	TRẦN THỊ THUY	NGÂN	22/04/2005	Nữ	12D4	18	120424		
425	VŨ NGUYỄN TUẤN	NGHĨA	28/06/2005	Nam	12D8	18	120425		
426	ĐÀO BÍCH	NGỌC	22/10/2005	Nữ	12D3	18	120426		
427	ĐỖ BÍCH	NGỌC	31/08/2005	Nữ	12D4	18	120427		
428	LƯƠNG THỊ BÍCH	NGỌC	11/09/2005	Nữ	12D1	18	120428		
429	NGUYỄN QUANG	NGỌC	23/04/2005	Nam	12D8	18	120429		
430	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	04/10/2005	Nữ	12D1	18	120430		
431	CHU THỊ MINH	NGUYỆT	18/06/2005	Nữ	12D4	18	120431		
432	LÊ THỊ MINH	NGUYỆT	10/11/2005	Nữ	12D5	18	120432		
433	NGUYỄN THỊ MINH	NGUYỆT	31/05/2005	Nữ	12D7	19	120433		
434	SÁI MINH	NGUYỆT	23/11/2005	Nữ	12D5	19	120434		
435	TRẦN THỊ THANH	NHÀN	05/10/2005	Nữ	12D1	19	120435		
436	ĐỖ BĂNG	NHẬN	27/04/2005	Nữ	12D4	19	120436		
437	LA HẢI	NHẬT	12/09/2005	Nam	12D5	19	120437		
438	ĐÀO YẾN	NHI	07/02/2005	Nữ	12D2	19	120438		
439	HÀ QUÁCH YẾN	NHI	20/09/2005	Nữ	12D1	19	120439		
440	ĐÀM THỊ	NHUNG	12/10/2005	Nữ	12D8	19	120440		
441	NGÔ THỊ	NHUNG	13/01/2005	Nữ	12D6	19	120441		
442	TRẦN TRANG	NHUNG	15/06/2005	Nữ	12D5	19	120442		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
443	NGÔ THỊ NGỌC	NINH	23/11/2005	Nữ	12D5	19	120443		
444	NGUYỄN THỊ BẢO	NINH	12/09/2005	Nữ	12D1	19	120444		
445	NGUYỄN THANH	NỘI	16/08/2005	Nam	12D6	19	120445		
446	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	27/01/2005	Nữ	12D6	19	120446		
447	NGUYỄN THANH	PHONG	08/07/2005	Nam	12D8	19	120447		
448	NGUYỄN TRIỆU	PHÚ	05/05/2005	Nam	12D1	19	120449		
449	LÊ SỸ	PHÚC	10/04/2005	Nam	12D8	19	120450		
450	NGUYỄN CÔNG	PHÚC	22/03/2005	Nam	12D1	19	120451		
451	NGUYỄN NGỌC MINH	PHƯƠNG	21/12/2005	Nữ	12D1	19	120452		
452	NGUYỄN QUỲNH	PHƯƠNG	22/12/2005	Nữ	12D2	19	120453		
453	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	07/12/2005	Nữ	12D5	19	120454		
454	NGUYỄN THỊ ÁNH	PHƯƠNG	30/06/2005	Nữ	12D7	19	120455		
455	NGUYỄN TRẦN ÁNH	PHƯƠNG	26/06/2005	Nữ	12D4	19	120456		
456	HOÀNG HỮU	QUANG	06/08/2005	Nam	12D5	19	120457		
457	HOÀNG NGỌC MINH	QUANG	20/01/2005	Nam	12D2	20	120458		
458	PHẠM HỒNG	QUÂN	27/04/2005	Nam	12D8	20	120459		
459	ĐINH HÀ	QUYÊN	14/08/2005	Nữ	12D2	20	120460		
460	LÃ LÊ	QUYÊN	04/10/2005	Nữ	12D1	20	120461		
461	NGUYỄN THỊ LÊ	QUYÊN	18/11/2005	Nữ	12D1	20	120462		
462	NGUYỄN THỊ THU	QUYÊN	23/06/2005	Nữ	12D3	20	120463		
463	LÊ VĂN	QUYẾT	12/06/2005	Nam	12D5	20	120464		
464	BÙI NHƯ	QUỲNH	06/02/2005	Nữ	12D4	20	120465		
465	NGÔ THỊ	QUỲNH	05/07/2005	Nữ	12D4	20	120466		
466	NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	04/01/2005	Nữ	12D3	20	120467		
467	NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	12/11/2005	Nữ	12D1	20	120468		
468	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	18/10/2005	Nữ	12D4	20	120469		
469	PHẠM THỊ NHƯ	QUỲNH	29/06/2005	Nữ	12D6	20	120470		
470	NGUYỄN THỊ	SEN	28/10/2005	Nữ	12D5	20	120471		
471	NGUYỄN THỊ HỒNG	SINH	04/01/2005	Nữ	12D5	20	120472		
472	LƯU TRƯỜNG	SƠN	12/12/2005	Nam	12D6	20	120473		
473	NGUYỄN CÔNG	SƠN	29/10/2005	Nam	12D6	20	120474		
474	NGUYỄN PHÚ	SƠN	04/04/2005	Nam	12D4	20	120475		
475	BÙI CÔNG	SỨC	26/07/2005	Nam	12D3	20	120476		
476	TẠ VĂN	SỸ	15/01/2005	Nam	12D2	20	120477		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
477	MÃN XUÂN	TÀI	10/05/2005	Nam	12D1	20	120478		
478	NGUYỄN ĐỨC	TÀI	06/01/2005	Nam	12D2	20	120479		
479	NGUYỄN THẾ	TÀI	31/08/2005	Nam	12D7	20	120480		
480	NGUYỄN MINH	TÂM	05/02/2005	Nữ	12D1	20	120481		
481	NGUYỄN THỊ	THANH	24/10/2005	Nữ	12D1	21	120482		
482	PHẠM UYÊN	THANH	07/08/2005	Nữ	12D1	21	120483		
483	NGUYỄN CÔNG	THÀNH	22/09/2005	Nam	12D5	21	120484		
484	NGUYỄN CÔNG	THÀNH	10/12/2005	Nam	12D5	21	120485		
485	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	25/04/2005	Nữ	12D6	21	120486		
486	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	08/10/2005	Nữ	12D3	21	120487		
487	NGUYỄN THANH	THẢO	25/01/2005	Nữ	12D7	21	120488		
488	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	16/09/2005	Nữ	12D1	21	120489		
489	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	20/10/2005	Nữ	12D7	21	120490		
490	NGUYỄN THỊ	THÁI	14/01/2005	Nữ	12D2	21	120491		
491	NGUYỄN HỒNG	THẨM	15/04/2005	Nữ	12D1	21	120492		
492	TRẦN THỊ	THÊM	25/01/2005	Nữ	12D3	21	120493		
493	ĐỖ THỊ	THỊNH	08/05/2005	Nữ	12D6	21	120494		
494	NGUYỄN THỊ ANH	THO	21/03/2005	Nữ	12D2	21	120495		
495	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	THU	09/11/2005	Nữ	12D1	21	120496		
496	VƯƠNG THỊ	THU	28/01/2005	Nữ	12D2	21	120497		
497	VƯƠNG THỊ	THU	12/12/2005	Nữ	12D4	21	120498		
498	LƯƠNG THỊ PHƯƠNG	THÙY	22/11/2005	Nữ	12D1	21	120499		
499	ĐINH THỊ	THÙY	15/04/2005	Nữ	12D1	21	120500		
500	LƯƠNG THỊ	THÙY	21/02/2005	Nữ	12D3	21	120501		
501	NGUYỄN THỊ	THÙY	11/01/2005	Nữ	12D7	21	120502		
502	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THÙY	19/01/2005	Nữ	12D4	21	120503		
503	PHẠM THỊ THANH	THÙY	24/11/2005	Nữ	12D5	21	120504		
504	NGUYỄN THỊ	THÚY	20/06/2005	Nữ	12D2	21	120505		
505	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	29/06/2005	Nữ	12D7	22	120506		
506	NGUYỄN THỊ THUY	TIÊN	13/03/2005	Nữ	12D1	22	120507		
507	PHẠM ĐỨC	TOÀN	25/01/2005	Nam	12D3	22	120508		
508	BÙI THỊ THÙY	TRANG	23/09/2005	Nữ	12D3	22	120509		
509	ĐÀM THỊ THU	TRANG	13/05/2005	Nữ	12D5	22	120510		
510	LƯU THỊ	TRANG	17/02/2005	Nữ	12D4	22	120511		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
Ử THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2022
MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
511	LIU THU	TRANG	28/06/2005	Nữ	12D5	22	120512		
512	NGÔ HUYỀN	TRANG	28/01/2005	Nữ	12D6	22	120513		
513	NGUYỄN LÊ NGỌC	TRANG	14/12/2005	Nữ	12D2	22	120514		
514	NGUYỄN THỊ ĐÀI	TRANG	16/07/2005	Nữ	12D1	22	120515		
515	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	02/09/2005	Nữ	12D8	22	120516		
516	TRẦN THỊ HUYỀN	TRANG	09/01/2005	Nữ	12D7	22	120517		
517	TRẦN THỊ PHƯƠNG	TRANG	07/02/2005	Nữ	12D5	22	120518		
518	NGUYỄN PHƯƠNG	TRÂM	12/08/2005	Nữ	12D3	22	120519		
519	LA VĂN	TRINH	19/03/2005	Nam	12D2	22	120520		
520	NGUYỄN TRỌNG	TRUNG	14/10/2005	Nam	12D4	22	120521		
521	LÊ THANH	TRÚC	21/11/2005	Nữ	12D1	22	120522		
522	ĐẶNG ĐÌNH	TUÂN	07/11/2005	Nam	12D6	22	120523		
523	NGUYỄN ANH	TUẤN	20/01/2005	Nam	12D6	22	120524		
524	TẠ VĂN	TUẤN	11/08/2005	Nam	12D4	22	120525		
525	TRẦN ANH	TUẤN	31/12/2005	Nam	12D1	22	120526		
526	ĐÀM ÍCH	TUYÊN	26/02/2005	Nam	12D2	22	120527		
527	LIU THỊ	TUYẾT	04/05/2005	Nữ	12D8	22	120528		
528	NGUYỄN ÁNH	TUYẾT	11/08/2005	Nữ	12D7	22	120529		
529	NGUYỄN THỊ ÁNH	TUYẾT	26/06/2005	Nữ	12D3	23	120530		
530	LÊ NGUYỄN KHÁNH	TÙNG	29/08/2005	Nam	12D2	23	120531		
531	DƯƠNG THỊ ANH	TÚ	17/02/2005	Nữ	12D3	23	120532		
532	HOÀNG ANH	TÚ	26/06/2005	Nam	12D2	23	120533		
533	ĐẶNG THỊ THU	UYÊN	03/02/2005	Nữ	12D6	23	120534		
534	NGUYỄN THỊ	UYÊN	21/03/2005	Nữ	12D6	23	120535		
535	PHẠM NGỌC	VĂN	02/07/2005	Nam	12D4	23	120536		
536	ĐỒNG THẢO	VÂN	26/01/2005	Nữ	12D1	23	120537		
537	NGUYỄN THÁI	VÂN	07/12/2005	Nữ	12D3	23	120538		
538	NGUYỄN THỊ HỒNG	VÂN	06/02/2005	Nữ	12D4	23	120539		
539	NGUYỄN THỊ THẢO	VÂN	22/04/2005	Nữ	12D3	23	120540		
540	PHẠM NGỌC THANH	VÂN	05/07/2005	Nữ	12D6	23	120541		
541	NGUYỄN THỊ LÝ	VI	15/11/2005	Nữ	12D8	23	120542		
542	TRỊNH HÀ	VI	03/09/2005	Nữ	12D5	23	120543		
543	TRẦN QUANG	VINH	13/06/2005	Nam	12D7	23	120544		
544	BÙI HẢI	YẾN	11/12/2005	Nữ	12D2	23	120545		

TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ
NĂM HỌC 2022-2023

BẢNG GỌI TÊN THÍ SINH VÀ THU BÀI
ỠỠ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - NGÀY: 01/06/2023

MÔN THI:.....

TT	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	GT	LỚP	P	SBD	MĐT	CHỮ KÝ
545	BÙI THỊ	YẾN	11/06/2005	Nữ	12D5	23	120546		
546	BÙI THỊ HẢI	YẾN	24/01/2005	Nữ	12D1	23	120547		
547	NGUYỄN THỊ NHƯ	Ý	17/05/2005	Nữ	12D7	23	120548		

Ghi chú

Số thí sinh có mặt dự thi:...

Số thí sinh vắng:.....

, ngày ... tháng ... năm

CÁN BỘ COI THI